KHOA CƠ KHÍ
BAN GDTH

KẾ HOẠCH THỰC TẬP CKĐC1(MSMH:ME1005) CỦA LỚP L06

HỌC KỲ II - NĂM HỌC: 2015-2016

Kính gởi: . . . . . .

Đợt thực tập của L06 dự kiến 70SV sẽ được chia làm 4 tổ và lần lượt qua 4 phần học như bảng sau.

Hàng tuần SV sẽ học vào **Thứ Hai**, **từ tiết 8 (13h15) đến hết tiết 12(17h30)**

Từ ngày	Đến ngày	Môn học (xưởng)			
		Nguội(C1) T.Vũ (MSCB: 002343)	**Tiện(C1) T.Cương (MSCB: 003403)**	**GC Áp lực(C1) T.Huấn (MSCB: 003224)**	**Hàn(C1) T.Nhật (MSCB: 003220)**
29/02	14/03	**L06-1**	**L06-2**	**L06-3**	**L06-4**
21/03	04/04	**L06-2**	**L06-1**	**L06-4**	**L06-3**
11/04	24/04	**Kiểm tra giữa học kỳ – Nghỉ thực tập**			
25/04	16/05	**L06-3**	**L06-4**	**L06-1**	**L06-2**
23/05	06/06	**L06-4**	**L06-3**	**L06-2**	**L06-1**

CHÚ Ý:

Sinh viên tự học trước phần kỹ thuật học của những phần thực hành cắt gọt, xem đề cương và viết tiểu luận trên website của Ban GDTH:

http://bangdth.zohosites.com/

http://thuchanhcokhibk.yolasite.com/

Bài tiểu luận nộp vào ngày: 13/06/2016. từ 14h00 đến 15h00.

Địa điểm: Văn phòng Ban GDTH. (P,103.C1). Gặp Thầy Rê hoặc Thầy Nhật.

BK, ngày 21 tháng 12 năm 2015
BAN GDTH CƠ KHÍ

DƯ VĂN RÊ

Chú ý:

Sinh viên phải thực hiện tất cả các quy định an toàn trước khi vào xưởng thực tập:

+ Mặc trang phục bảo hộ lao động theo đúng quy định.

+ Mang Giày.

DANH SÁCH THỰC TẬP
TỔ: L06-1 (HK2 2015-2016)

STT	MSSV	Họ và tên		Điểm danh			Điểm	Ghi chú
1	1510021	Nguyễn Vĩnh	An					
2	1510121	Lê Nguyễn Vĩnh	Ân					
3	1510211	Nguyễn Kim	Bằng					
4	1510560	Nguyễn Anh	Dũng					
5	1510562	Nguyễn Ngọc Quốc	Dũng					
6	1510569	Nguyễn Văn Tiến	Dũng					
7	1510473	Nguyễn Khắc	Duy					
8	1510494	Phạm Hoàng	Duy					
9	1510507	Trần Khánh	Duy					
10	1410759	Nguyễn Minh	Đạo					
11	1510781	Huỳnh Văn	Đức					
12	1510792	Lý Huỳnh	Đức					
13	1510907	Hoàng	Hải					
14	1510997	Dương Phụng	Hiếu					
15	1511337	Đặng Quốc	Hùng					
16	1511239	Lý Hoàng Thiện	Huy					
17	1511299	Trần Thiệu	Huy					

GV ký tên

TỔ: L06-2 (HK2 2015-2016)

STT	MSSV	Họ và tên		Điểm danh			Điểm	Ghi chú
1	1511384	Đặng Quốc	Hưng					
2	1511393	Liêu Khải	Hưng					
3	1511452	Lê Nam	Kha					
4	1511630	Lê Phú	Khương					
5	1511677	Nguyễn Minh	Kỳ					
6	1511701	Nguyễn Tùng	Lâm					
7	1412137	Nguyễn Thanh	Lộc					
8	1511892	Nguyễn Thành	Luân					
9	1511904	Huỳnh	Lượng					
10	1511910	Nguyễn Đăng	Lưu					
11	1511950	Ngô Phan Minh	Mẫn					
12	1511956	Bùi Văn	Minh					
13	1512007	Nguyễn Trọng	Minh					
14	1512008	Nguyễn Văn	Minh					
15	1512086	Nguyễn Hoài	Nam					
16	1512165	Trần Trọng	Nghĩa					
17	1512145	Lâm Bình	Nghiệp					

GV ký tên

TỔ: L06-3 (HK2 2015-2016)

STT	MSSV	Họ và tên		Điểm danh			Điểm	Ghi chú
1	1512241	Hoàng Ngọc	Nhã					
2	1512336	Trần Trung	Nhơn					
3	1512403	Huỳnh Tiến	Phát					
4	1512450	Nguyễn Thái	Phong					
5	1512517	Lương Ngọc	Phúc					
6	1512551	Trần Tấn	Phúc					
7	1512575	Lê Hoàng	Phương					
8	1512692	Trần Minh	Quân					
9	1512743	Ngô Đình	Quý					
10	1512933	Trần Minh	Tâm					
11	1512980	Phan Chu	Tấn					
12	1513025	Nguyễn Hữu	Thái					
13	1513047	Mai Quốc	Thành					
14	1513061	Phạm Minh	Thành					
15	1513120	Hà Thành	Thắng					
16	1513233	Nguyễn Văn	Thích					
17	1513170	Bùi Đăng	Thiên					
18	1513212	Nguyễn Phi	Thiện					

GV ký tên

TỔ: L06-4 (HK2 2015-2016)

STT	MSSV	Họ và tên		Điểm danh			Điểm	Ghi chú
1	1513257	Nguyễn Đức	Thịnh					
2	1513259	Nguyễn Hoàng	Thịnh					
3	1513286	Đàm Kiến	Thông					
4	1513289	Lâm Chí	Thông					
5	1513419	Nguyễn Hoàng Thủy	Tiên					
6	1513461	Trầm Gia	Tiến					
7	1513503	Trần Trọng	Tín					
8	1513534	Huỳnh Minh	Toàn					
9	1513613	Nguyễn Văn	Triêm					
10	1513705	Nguyễn Văn Ngọc	Trọng					
11	1513709	Dương Quốc	Trung					
12	1513732	Nguyễn Thành	Trung					
13	1513738	Nguyễn Trần Nguyên	Trung					
14	1513778	Nguyễn Đức	Trường					
15	1513872	Trần Minh	Tuấn					
16	1514024	Châu Hoàng	Việt					
17	1514025	Đặng Trung	Việt					
18	1514128	Nguyễn Công	Vương					

GV ký tên